

Số: 115/2020/QĐST – HNGĐ

G, ngày 17 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 121/2020/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Thu H, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Xóm T, thôn V, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị Thu H cùng thống nhất thoả thuận thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/9/2017 từ anh Nguyễn Văn T sang cho chị Đặng Thị Thu H kể từ tháng 12/2020 cho đến khi cháu Nguyễn Minh K đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Đặng Thị Thu H. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 150.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0000135 ngày 07/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *THADS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q